

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: CÔNG NGHỆ VÀ KINH DOANH THỰC PHẨM

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KQ03217: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG
QUẢN TRỊ KINH DOANH
(RESEARCH METHODOLOGY IN BUSINESS MANAGEMENT)

I. Thông tin về học phần

- Học kì: 4
- Tín chỉ: **2 (Lý thuyết: 2 – Thực hành: 0 - Tự học: 4)**
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Học lý thuyết trên lớp: 20 tiết
 - + Làm bài tập trên lớp: 5 tiết
 - + Thuyết trình và thảo luận trên lớp: 5 tiết
- Tự học: 60 tiết (theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên)
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Quản trị kinh doanh
 - Khoa: Kế toán và QTKD
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input checked="" type="checkbox"/>		Chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

- Học phần học song hành: Không
- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mục tiêu, kết quả học tập mong đợi của học phần

- * Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:

Chuẩn đầu ra	Chỉ báo đánh giá việc thực hiện được chuẩn đầu ra
Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	
Kiến thức chung	
CDR1. Áp dụng tri thức của khoa học tự nhiên và khoa học xã hội & nhân văn trong đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.	1.2. Áp kiến thức khoa học xã hội & nhân văn để giải quyết vấn đề trong đời sống và hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
Kiến thức chuyên môn	
CDR2. Vận dụng kiến thức khoa học thực phẩm, nguyên lý quản trị, kinh doanh để giải quyết các vấn đề trong doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thực phẩm	2.2. Vận dụng nguyên lý quản trị, kinh doanh để giải quyết các vấn đề trong kinh doanh thực phẩm.
Kỹ năng chung	
CDR7: Làm việc nhóm đạt mục tiêu đề ra ở vị trí là thành viên hay người trưởng nhóm.	7.2. Chủ động giải quyết các vấn đề trong tổ chức, triển khai công việc.
CDR8: Sử dụng tư duy phản biện và sáng	8.1. Sử dụng tư duy phản biện và sáng tạo để

Chuẩn đầu ra Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo đánh giá việc thực hiện được chuẩn đầu ra
tạo đề giải quyết các vấn đề trong nghiên cứu, sản xuất và kinh doanh thực phẩm một cách hiệu quả.	giải quyết các vấn đề nghiên cứu trong công nghệ thực phẩm
Kỹ năng chuyên môn	
CDR9: Vận dụng kỹ năng thu thập, phân tích và xử lý thông tin, các phần mềm ứng dụng phục vụ NCKH và khảo sát các vấn đề của thực tiễn sản xuất và kinh doanh thực phẩm	9.1. Vận dụng kỹ năng thu thập, phân tích và xử lý thông tin các dữ liệu liên quan đến CN&KDTP
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
CDR13: Thể hiện tinh thần khởi nghiệp và có động cơ học tập suốt đời.	13.2. Thể hiện động cơ học tập suốt đời

* **Mục tiêu:** Học phần nhằm giúp sinh viên vận dụng kiến thức để thiết kế, phát triển một nghiên cứu cụ thể, sử dụng các công cụ nghiên cứu và một số phần mềm thống kê thông dụng. Đồng thời, áp dụng chính xác quy trình thiết kế, tiến hành một nghiên cứu cụ thể, kỹ năng sử dụng đúng phần mềm thống kê trong phân tích dữ liệu. Bên cạnh đó, học phần rèn luyện cho sinh viên có năng lực thái độ tích cực tham gia vào bài giảng, có tinh thần trách nhiệm trong hoạt động của nhóm.

* **Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT							
		1.2	2.2	7.2	8.1	9.1	13.2
KQ03217	PPNCKH trong QTKD	R	P	P	R	M	P		

Ký hiệu	KQHTMD của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	Chỉ báo của CDR của CTĐT
Kiến thức		
K1	Phân tích được các kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu nói chung và phương pháp nghiên cứu trong quản trị kinh doanh nói riêng	1.2, 2.2
K2	Vận dụng được các kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học trong quản trị kinh doanh trong giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến vấn đề kinh doanh	7.2
Kỹ năng		
K3	Áp dụng chính xác các phương pháp nghiên cứu thông dụng để Tiến hành một nghiên cứu trong lĩnh vực quản trị kinh doanh	8.1, 9.1
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K4	Thể hiện sự chủ động trong học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, tìm kiếm tài liệu để tiếp cận với khoa học hiện đại và có ý thức học tập suốt đời. Biểu lộ tinh thần trách nhiệm trong hoạt động của nhóm	13.2

III. Nội dung tóm tắt của học phần

KQ03217. Phương pháp nghiên cứu trong quản trị kinh doanh (Research Methodology in Business Management). (2TC: 2- 0- 6). Tổng quan chung về phương pháp nghiên cứu trong quản trị kinh doanh; Quy trình nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu; Thu thập dữ liệu nghiên cứu; Phân tích số liệu; Phần mềm ứng dụng trong nghiên cứu QTKD; Trình bày kết quả nghiên cứu.
Học phần học trước: Không.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

Lấy người học làm trung tâm; Thuyết giảng; Nghiên cứu tình huống; Sử dụng phim tư liệu trong giảng dạy; Giảng dạy thông qua thảo luận; Dạy học dựa trên vấn đề; Động não

2. Phương pháp học tập

- Nghiên cứu đọc tài liệu tham khảo
- Thảo luận tích cực các tình huống giảng viên đưa ra
- Thuyết trình kết quả thảo luận nhóm, dự án của nhóm
- Hợp tác, giúp đỡ hoàn thành công việc nhóm
- Học và chữa bài tập theo cặp
- Chủ động tìm tòi áp dụng khoa học công nghệ trong nghiên cứu tài liệu và học tập
- Chủ động đặt câu hỏi và xử lý câu hỏi.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham dự ít nhất 75% buổi học
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc sách tham khảo do giảng viên cung cấp trước mỗi buổi học.
- Bài tập: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia làm bài tập trên lớp cũng như ở nhà do giảng viên giao.
- Thi giữa kỳ: được đánh giá bởi bài kiểm tra và/hoặc Thuyết trình và Thảo luận: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia xây dựng và đánh giá tính khả thi của một dự án khởi nghiệp cụ thể. Thuyết trình kết quả trên lớp.
- Thi cuối kỳ: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia và làm bài thi cuối kỳ

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

3. Phương pháp đánh giá

Bảng 1. Kế hoạch đánh giá và trọng số

Rubric đánh giá	KQHTMD được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian /Tuần học
Đánh giá quá trình			
Rubric 1. Đánh giá chuyên cần, tham dự lớp	K4	10	1-15
Rubric 2. Đánh giá tiểu luận/Báo cáo thu hoạch (bài làm theo nhóm)	K1 → K4	10	2-15
Rubric 3: Đánh giá làm việc nhóm (Sinh viên tự đánh giá)	K1 → K4	10	
Đánh giá giữa kỳ	K1 → K3	20	8
Đánh giá cuối kỳ	K1 → K3	50	Theo lịch thi của Học viện

Bảng 2. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần

KQHTMD	Chỉ báo thực hiện KQHTMD
Phân tích được các kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu nói chung và phương pháp nghiên cứu trong quản trị kinh doanh nói riêng	Chỉ báo 1. Hiểu khái niệm, phạm vi, vai trò của phương pháp nghiên cứu khoa học trong QTKD Chỉ báo 2. Đánh giá yếu tố quyết định việc nghiên cứu trong QTKD
Vận dụng được các kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học trong quản trị kinh doanh trong giải quyết các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến vấn đề kinh doanh	Chỉ báo 3. Xác định vấn đề và cách lập đề nghị nghiên cứu Chỉ báo 4. Phân tích được nghiên cứu khám phá và phân tích định tính. Chỉ báo 5. Hiểu về thiết kế nghiên cứu
Áp dụng chính xác các phương pháp nghiên cứu thông dụng để Tiến hành một nghiên cứu trong lĩnh vực quản trị kinh doanh	Chỉ báo 6. Ứng dụng được phương pháp nghiên cứu cơ bản như dữ liệu thứ cấp, nghiên cứu điều tra, nghiên cứu quan sát Chỉ báo 7. Ứng dụng quy trình và thiết kế nghiên cứu trong QTKD Chỉ báo 8. Biết tổng hợp, làm sạch, mã hóa dữ liệu thu thập được. Từ đó xử lý số liệu, viết báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu

Rubric 1: Đánh giá chuyên cần (tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/không tham gia
Thời gian tham dự	50	Mỗi buổi là 10%, không được vắng quá 3 buổi			

Rubric 2. Đánh giá tiểu luận/Báo cáo thu hoạch (bài làm theo nhóm)

Tiêu chí	Trọng số %	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Cấu trúc	30	Cân đối, hợp lý	Khá cân đối, hợp lý	Tương đối cân đối, hợp lý	Không cân đối, thiếu hợp lý
Nội dung	50	Phong phú hơn yêu cầu	Đầy đủ theo yêu cầu	Khá đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng	Thiếu nhiều nội dung quan trọng
Trình bày	20	Đẹp, rõ ràng, tương tác tốt	Khá đẹp, rõ ràng, tương tác tốt	Đảm bảo yêu cầu	Chưa đáp ứng yêu cầu

Rubric 3: Đánh giá làm việc nhóm (Sinh viên tự đánh giá)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thời gian tham gia họp nhóm	15	Chia đều cho số lần họp nhóm			
Thái độ tham gia	15	Tích cực kết nối các thành viên trong nhóm	Kết nối tốt với thành viên khác	Có kết nối nhưng đôi khi còn lơ là, phải nhắc nhở	Không kết nối
Ý kiến đóng góp	20	Sáng tạo/rất hữu ích	Hữu ích	Tương đối hữu ích	Không hữu ích
Thời gian giao nộp sản phẩm	20	Đúng hạn	Trễ ít, không gây ảnh hưởng đến chất lượng chung	Trễ nhiều, có gây ảnh hưởng đến chất lượng chung nhưng có thể khắc phục	Không nộp/Trễ gây ảnh hưởng lớn đến chất lượng chung, không thể khắc phục
Chất lượng sản phẩm giao nộp	30	Sáng tạo/Đáp ứng tốt yêu cầu của nhóm	Đáp ứng khá tốt yêu cầu của nhóm	Đáp ứng một phần yêu cầu của nhóm, có điều chỉnh theo góp ý	Không sử dụng được

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Nộp bài tập chậm: Tất cả các trường hợp nộp bài tập chậm mỗi ngày trừ 1 điểm, quá 05 ngày sẽ không thu bài.

Tham dự các bài thi: Không tham gia, nộp và thuyết trình dự án thì không đủ điều kiện dự thi cuối kỳ

Yêu cầu về đạo đức:

- Tôn trọng, hợp tác, giúp đỡ bạn bè, thầy cô, đồng nghiệp.
- Các bài tập ở nhà và tiểu luận phải do chính sinh viên thực hiện. Nếu sao chép thì bị đánh giá 0 (không) điểm giữa kỳ.

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

** Sách giáo trình/Bài giảng:*

Adrian Thornhill (2010). Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh, NXB Tài Chính
 Nguyễn Văn Thắng (2019). Thực hành nghiên cứu trong kinh tế và Quản trị kinh doanh. NXB Đại học kinh tế quốc dân

** Tài liệu tham khảo khác:*

Vũ Đình Hòa (2014). Phương pháp nghiên cứu khoa học. NXB Nông nghiệp
 Nguyễn Đình Thọ (2011). Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh. NXB Lao động – Xã hội

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
1	Chương 1: TỔNG QUAN CHUNG VỀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU TRONG QUẢN TRỊ KINH DOANH	
	A/ Các nội dung chính trên lớp: (3 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết)	K1 → K4

	<p>1.1. Khái niệm 1.2. Phạm vi, vai trò 1.3. Yếu tố quyết định việc nghiên cứu trong quản trị 1.4. Một số đề tài chính của nghiên cứu trong quản trị 1.5. Tổng quan về quy trình nghiên cứu trong quản trị 1.6. Đối tượng, phạm vi và phương pháp nghiên cứu môn học</p> <p>Nội dung semina/thảo luận: (1 tiết) Khi nào nên thực hiện nghiên cứu</p>	
	<p>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (6tiết) 1.7. Các ý tưởng nghiên cứu 1.8. Xu hướng trong nghiên cứu kinh doanh</p>	K1 → K4
	<p>Chương 2: QUI TRÌNH NGHIÊN CỨU, THIẾT KẾ NGHIÊN CỨU</p>	
2-3	<p>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (6 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết) 2.1. Xác định vấn đề và cách lập đề nghị nghiên cứu 2.2. Nghiên cứu khám phá và phân tích định tính. 2.3 Thiết kế nghiên cứu 2.4 Phương pháp nghiên cứu dữ liệu thứ cấp 2.5 Phương pháp nghiên cứu điều tra 2.6 Phương pháp nghiên cứu quan sát</p> <p>Nội dung semina/thảo luận: (2 tiết) Quy trình nghiên cứu của một đề tài cụ thể</p>	K1 → K4
	<p>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (12 tiết) 2.7. Thiết kế nghiên cứu thành công</p>	K1 → K4
4-5	<p>Chương 3: THU THẬP DỮ LIỆU NGHIÊN CỨU</p>	
	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (6 tiết) Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết) 3.1 Xây dựng hệ thống đo lường các biến số 3.1.1 Khái niệm vai trò và phương pháp đo lường các biến số 3.1.2 Các loại thang đo cho nghiên cứu trong quản lý 3.1.3 Đo lường thái độ 3.2 Thu thập dữ liệu nghiên cứu 3.2.1 Thiết kế bảng câu hỏi điều tra 3.2.2 Thiết kế và qui trình chọn mẫu điều tra 3.2.3 Quyết định cỡ mẫu 3.2.4 Thực hiện điều tra</p> <p>Nội dung semina/thảo luận: (2 tiết) Kế hoạch thu thập dữ liệu của một nghiên cứu cụ thể</p>	K1 → K4
	<p>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (12tiết) 3.3. Đạo đức trong nghiên cứu</p>	K1 → K4
	<p>Chương 4: PHÂN TÍCH SỐ LIỆU VÀ TRÌNH BÀY KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU</p>	
6-8	<p>A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (9 tiết) Nội dung GD lý thuyết:(6 tiết) 4.1 Biên tập và mã hóa số liệu 4.2 Khái quát về phân tích số liệu & thống kê mô tả 4.3 Phân tích đơn biến 4.4 Phân tích song biến 4.5 Phân tích đa biến 4.6 Trình bày kết quả nghiên cứu</p> <p>Nội dung thực tập, thực tế: (3 tiết) Trình bày kết quả nghiên cứu khoa học</p>	K1 → K4
	<p>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (18tiết) 4.5. Phân tích số liệu và trình bày kết quả nghiên cứu của một đề tài cụ thể</p>	K1 → K4

	Chương 5: PHẦN MỀM ỨNG DỤNG TRONG NGHIÊN CỨU QTKD	
9-10	A/ Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (6tiết) Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết) 5.1 Phần mềm trong nghiên cứu khoa học 5.2 Thực hiện trên phần mềm Excel 5.3 Phần mềm SPSS 5.4 Biểu diễn đồ thị bằng các phần mềm Nội dung thực tập, thực tế: (2tiết) Thuyết trình kết quả nghiên cứu của một đề tài cụ thể	K1→ K4
	B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (12tiết) 5.3. Lựa chọn và phát triển nghiên cứu	K1→ K4

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Yêu cầu của giảng viên về điều kiện để tổ chức giảng dạy học phần: Đầy đủ chỗ ngồi, ánh sáng, bảng viết, máy chiếu, loa
- Yêu cầu của giảng viên đối với sinh viên như: tham gia đầy đủ, nghiêm túc các tiết lý thuyết, thảo luận, bài tập trên lớp, giờ thực hành; Nộp bài tập, tiểu luận được giao đúng thời hạn và có chất lượng; Sinh viên không được phép sử dụng điện thoại trong giờ học cũng như giờ kiểm tra, thi kết thúc học phần; SV không được phép sử dụng laptop khi không có yêu cầu của giảng viên.
- Có các điều kiện cần thiết để học tập E-learning.

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày.....tháng ... năm 2023
GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
(Ký và ghi rõ họ tên)

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

GIÁM ĐỐC
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Hải Núi	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kế toán và QTKD	Điện thoại liên hệ: 0973.722.866
Email: hainui@gmail.com	Trang web: www.vnua.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: Email là chính, chỉ công việc gấp trong ngày mới liên lạc qua điện thoại. Gặp mặt trực tiếp tại bộ môn (yêu cầu đặt lịch hẹn trước).	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Đồng Đạo Dũng	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kế toán và QTKD	Điện thoại liên hệ: 0916.89.5537
Email: dongdaodung@gmail.com	Trang web: www.vnua.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: Email là chính, chỉ công việc gấp trong ngày mới liên lạc qua điện thoại. Gặp mặt trực tiếp tại bộ môn (yêu cầu đặt lịch hẹn trước).	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Quốc Chính	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kế toán và QTKD	Điện thoại liên hệ: 0973.992.868
Email: nqchin99@gmail.com	Trang web: www.vnua.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: Email là chính, chỉ công việc gấp trong ngày mới liên lạc qua điện thoại. Gặp mặt trực tiếp tại bộ môn (yêu cầu đặt lịch hẹn trước).	

Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Trang	Học hàm, học vị: Tiến sỹ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Quản trị kinh doanh, Khoa Kế toán và QTKD	Điện thoại liên hệ:
Email: nt2trang@gmail.com	Trang web: www.vnua.edu.vn
Cách liên lạc với giảng viên: Email là chính, chỉ công việc gấp trong ngày mới liên lạc qua điện thoại. Gặp mặt trực tiếp tại bộ môn (yêu cầu đặt lịch hẹn trước).	

X. Các lần cải tiến đề cương:

- Lần 1: 7/ 2019: Cập nhật nội dung bài giảng
- Lần 2: 7/ 2020: Bổ sung phương pháp giảng dạy, học tập MSTEAM
- Lần 3: 7/ 2021: Rà soát và cập nhật phương pháp đánh giá
- Lần 4: 7/ 2022: Rà soát và cập nhật tài liệu tham khảo.
- Lần 5: 8/ 2023: Cập nhật nội dung bài giảng